

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC,
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 87/2023/DS-ST
Ngày 26-05-2023
Vv tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lê Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Tạ Xuân Chiến.
- Ông Trần Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 199/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2023, về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2023/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N; địa chỉ: Số 18 T, phường M1, quận N, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Trần Thị L, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 2965/QĐ-NHNoPC ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng N và Văn bản ủy quyền ngày 25 tháng 11 năm 2022 của ông Võ Kim H – Phó giám đốc phụ trách điều hành Chi nhánh huyện T); có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn:

01. Ông Phạm Văn K, sinh năm 1956; địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

02. Bà Phạm Thị Mộng H; địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 11 năm 2022, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Trần Thị L trình bày: Ông Phạm Văn K, bà Phạm Thị Mộng H và Ngân hàng N – Chi nhánh huyện T – Phòng giao dịch G có ký kết Hợp đồng tín dụng số 4302-LAV-201804115 ngày 14 tháng 12 năm 2018 để vay số tiền 50.000.000 đồng, để tiêu dùng cá nhân, thỏa thuận lãi suất 10,5%/năm, lãi quá hạn đối với nợ gốc là 150% lãi suất trong hạn và đối với nợ lãi chậm trả là tối đa 10%/năm. Sau đó Ngân hàng giải ngân cho ông K, bà H 02 lần với số tiền 50.000.000 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, cha con ông K, bà H không thực hiện đúng cam kết trả nợ. Tính đến ngày 26 tháng 5 năm 2023, ông K, bà H còn nợ của Ngân hàng số tiền 51.164.490 đồng; trong đó nợ gốc là 50.000.000 đồng và nợ lãi là 1.164.490 đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu ông K, bà H trả nợ cho Ngân hàng.

Tại phiên tòa, bị đơn ông Phạm Văn K vắng mặt nhưng theo bản tự khai ngày 04 tháng 5 năm 2023, ông K trình bày: Ông thống nhất về việc vay mượn giữa ông và Ngân hàng N – Chi nhánh huyện T – Phòng giao dịch G như bà Trần Thị L trình bày. Số nợ này là nợ của vợ chồng ông vay mượn, sau đó vợ ông chết nên con gái ông là Phạm Thị Mến (Mộng) H nhận trả nợ. Nay Ngân hàng yêu cầu trả nợ thì ông đồng ý trả nợ và xin trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng. Số nợ này không liên quan gì đến con ông.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước phát biểu: Về thủ tục tố tụng: Tòa án tiến hành thu thập đầy đủ các tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ án. Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không chấp hành quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng N cho cha con ông Phạm Văn K, bà Phạm Thị Mộng H vay với mục đích tiêu dùng cá nhân. Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ tranh chấp dân sự mà cụ thể là tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Phạm Văn K, bà Phạm Thị Mộng H cư trú tại Thôn T, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Phạm Văn K, bà Phạm Thị Mộng H vắng mặt không có lý do nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông K, bà H.

[3] Xét yêu cầu trả nợ của Ngân hàng, Hội đồng xét xử nhận định: Ông Phạm Văn K thừa nhận có ký kết Hợp đồng tín dụng số 4302-LAV-201804115 ngày 14 tháng 12 năm 2018 để vay số tiền 50.000.000 đồng, để tiêu dùng cá nhân, thỏa thuận lãi suất 10,5%/năm, lãi quá hạn đối với nợ gốc là 150% lãi suất trong hạn và đối với nợ lãi chậm trả là tối đa 10%/năm. Tính đến ngày 26 tháng 5 năm 2023, ông K, bà H còn nợ của Ngân hàng số tiền số tiền 51.164.490 đồng; trong đó nợ gốc là 50.000.000 đồng và nợ lãi là 1.164.490 đồng. Ông K cho rằng số nợ này là của cá nhân ông nhưng theo nội dung Hợp đồng tín dụng cũng như giấy ủy quyền thì bà H là con gái ông K ủy quyền cho ông để vay vốn nên bà H cùng phải có nghĩa vụ với ông K. Do ông K, bà H vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên căn cứ theo quy định tại các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015, Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng, Hội đồng xét xử nhận định cần chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng N, buộc cha con ông K, bà H phải trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ gốc, lãi nêu trên. Ông K xin trả nợ dần nhưng Ngân hàng không đồng ý nên cần buộc ông K, bà H trả một lần toàn bộ số nợ.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Phạm Thị Mộng H phải chịu là 51.164.490 đồng/2 x 5% = 1.279.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông K trên 60 tuổi nên được miễn án phí. Vì toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng N được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự; Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng; Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Buộc cha con ông Phạm Văn K, bà Phạm Thị Mộng H trả cho Ngân hàng N tổng số tiền 51.164.490 (năm mươi một triệu một trăm sáu mươi bốn nghìn bốn trăm chín mươi) đồng; trong đó nợ gốc là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng và nợ lãi là 1.164.490 (một triệu một trăm sáu mươi bốn nghìn bốn trăm chín mươi) đồng.

Kể từ ngày 27 tháng 5 năm 2023 ông K, bà H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền gốc theo mức lãi suất tương ứng của Hợp đồng tín dụng số 4302-LAV-201804115 ngày 14 tháng 12 năm 2018 cho đến khi trả hết nợ.

2. Về án phí: Bà Phạm Thị Mộng H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 1.279.000 (một triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn) đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng N 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001346 ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- CC THADS huyện Tuy Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Lệ Quyên